

Số: 277/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 177/TTr-STP ngày 29/01/2016 về việc đề nghị ban hành Quyết định thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Tư pháp (b/c);
 - TTr TU, TTr HĐND tỉnh (b/c);
 - Cục Công tác phía Nam-BTP;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQVN tỉnh;
 - Trung tâm Công báo tin học tỉnh;
 - Đài PTTH tỉnh, Báo BR-VT;
 - Lưu: VT- PCNC
- NC4-02/2016 (STP)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Tịnh

KẾ HOẠCH

**Thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính
năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 277/QĐ-UBND
ngày 04/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

a) Bảo đảm tiếp tục triển khai kịp thời, hiệu quả, thống nhất các nội dung của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012 (sau đây gọi tắt là Luật Xử lý vi phạm hành chính); Nghị định số 81/1013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (sau đây gọi tắt là Nghị định số 81/2013/NĐ-CP), các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản có liên quan của cơ quan nhà nước cấp trên.

b) Thực thi kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

c) Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, trong việc triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

d) Đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn, không có tính khả thi, không phù hợp.

2. Yêu cầu:

a) Tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP.

b) Xác định cụ thể nội dung, công việc tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện .

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Công tác hoàn thiện thể chế về xử lý vi phạm hành chính

Rà soát, theo dõi, tổng hợp các quy định về xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc Bộ Tư pháp nghiên cứu xử lý.

2. Công tác phổ biến, tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

2.1 Phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Nội dung công việc:

Tiếp tục tổ chức phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành với hình thức và nội dung phù hợp với các đối tượng cụ thể, nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính.

Nghiên cứu biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp có trách nhiệm biên soạn tài liệu để làm cơ sở cho các ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính bằng các hình thức phù hợp trong phạm vi ngành, địa phương quản lý;

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2 Công tác tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính

a) Nội dung công việc:

- Biên soạn tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phù hợp với đối tượng được tập huấn.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức; cán bộ, công chức làm công tác quản lý; người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và người có thẩm quyền áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính với các chuyên đề cụ thể như sau:

+ Chuyên đề 1: Trình tự thủ tục lập biên bản xử lý vi phạm hành chính

+ Chuyên đề 2: Tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

+ Chuyên đề 3: Trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

+ Chuyên đề 4: Công tác phối hợp trong tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Hướng dẫn nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

b) Phân công thực hiện

- Sở Tư pháp có trách nhiệm biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ làm công tác quản lý; tập huấn chuyên sâu các nội dung của Luật Xử lý vi phạm hành chính, cho cán bộ pháp chế thuộc các Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh.

- Các Sở, ban, ngành của tỉnh: Tổ chức tập huấn chuyên sâu các nội dung của Luật Xử lý vi phạm hành chính cho người tham gia trực tiếp vào công tác xử lý vi phạm hành chính thuộc ngành, cơ quan, đơn vị quản lý.

- UBND các huyện, thành phố: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ làm công tác quản lý; tập huấn chuyên sâu các nội dung của Luật Xử lý vi phạm hành chính cho người tham gia trực tiếp vào công tác xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

c) Thời gian thực hiện:

- Tổ chức các Hội nghị tập huấn: Quý II/2016 và Quý III/2016.

- Hướng dẫn nghiệp vụ: thường xuyên

3. Kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

a) Nội dung công việc:

Kiểm tra tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi của tỉnh; việc áp dụng các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; việc thực hiện chế độ thống kê về xử lý vi phạm hành chính; việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và cung cấp thông tin để tích hợp cơ sở dữ liệu quốc gia;

b) Phân công thực hiện

- Sở Tư pháp:

+ Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành ở tỉnh và UBND các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

+ Tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Các Sở, ngành cấp tỉnh:

+ Phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh trong trường hợp có kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 22 của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

+ Tổ chức thanh tra theo đề nghị của Sở Tư pháp hoặc khi có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá

nhân, tổ chức trên địa bàn theo quy định tại Điều 22 và trong trường hợp quy định tại Khoản 6 Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013.

- UBND cấp huyện:

+ Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan khác có liên quan kiểm tra việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa phương quản lý.

+ Tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 5 Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính

a) Thống kê, cung cấp thông tin, số liệu về xử lý vi phạm hành chính; tiếp nhận, xử lý, cập nhật thông tin về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh để xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm c khoản 5, khoản 6 Điều 17; Điều 70; khoản 2 Điều 73; khoản 2 Điều 77; Điều 88; khoản 4 Điều 98; Điều 107; khoản 3 Điều 111; đoạn 2 khoản 3 Điều 112; khoản 1 và khoản 2 Điều 114 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) Phân công thực hiện

- Sở Tư pháp chủ trì xây dựng, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Các Sở, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện:

+ Thực hiện lưu trữ và thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo quy định;

+ Cung cấp thông tin về xử lý vi phạm hành chính gửi Sở Tư pháp để phục vụ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 (khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp)

5. Thống kê về xử lý vi phạm hành chính

Triển khai thực hiện nhiệm vụ thống kê về xử lý vi phạm hành chính nhằm đánh giá tình hình, dự báo xu hướng vi phạm pháp luật hành chính, đề xuất giải pháp khắc phục, hoàn thiện chính sách, pháp luật, phục vụ công tác báo cáo thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh theo các biểu mẫu quy định tại khoản 9 Điều 26 Nghị định 81/2013/NĐ-CP khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp.

6. Bảo đảm trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính

a) Bố trí kinh phí phù hợp nhằm đảm bảo cơ sở vật chất, kỹ thuật để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

b) Phân công thực hiện: các Sở, ngành, UBND cấp huyện phối hợp với Sở Tài chính bảo đảm các điều kiện trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên

7. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

a) Nội dung công việc:

Tổng hợp, báo cáo kết quả theo dõi, xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi ngành, địa phương quản lý.

b) Phân công thực hiện

- Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh để UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

- Các Sở, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện: báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của cơ quan, địa phương định kỳ 06 tháng và hàng năm thuộc thẩm quyền xử phạt theo quy định tại Điều 25, Khoản 1 Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Nội dung, biểu mẫu báo cáo thực hiện theo quy định của Thông tư số 10/2015/TT-BTP ngày 31/8/2015 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

c) Thời hạn định kỳ báo cáo và thời điểm lấy số liệu báo cáo:

- Đối với báo cáo 6 tháng số liệu tính từ ngày 01/10 năm trước đến ngày 31/3 năm sau.

- Đối với báo cáo năm số liệu tính từ ngày 01/10 năm trước đến ngày 30/9 năm sau.

d) Thời gian gửi báo cáo:

- Đối với báo cáo 6 tháng: gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10/4/2016.

- Đối với báo cáo hàng năm: gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10//2016.

8. Tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 81/2013/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh

a) Nội dung thực hiện:

Tổ chức hội nghị sơ kết nhằm mục đích đánh giá đầy đủ, khách quan và toàn diện tình hình triển khai, kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 81/2013/NĐ-CP, các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước và các văn bản khác có liên quan.

Làm rõ nguyên nhân, tìm ra giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung pháp luật cho phù hợp để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác xử lý vi phạm hành chính nói chung và nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính nói riêng trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh

c) Thời gian thực hiện: quý IV/2016

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ:

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch ở cơ quan, đơn vị.
- Tổ chức phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, người lao động khác trong cơ quan, đơn vị để quán triệt và thực hiện nghiêm túc.

- Tổ chức nghiên cứu áp dụng Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành nghiêm túc, kịp thời, chính xác.

- Kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, những quy định về xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn gửi Sở Tư pháp đề rà soát, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền.

b) Sở Tư pháp:

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện quản lý thống nhất về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, tổng hợp báo cáo đề xuất những khó khăn, vướng mắc hoặc những quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn, báo cáo UBND tỉnh kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền.

Chủ động gửi công văn kiến nghị đến Bộ Tư pháp, các bộ, ngành có liên quan để thông tin về các quy định không khả thi, không phù hợp thực tiễn.

- Nghiên cứu, biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

Tổ chức phổ biến pháp luật xử lý vi phạm hành chính với nội dung và hình thức phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác xử lý vi phạm hành chính.

Hướng dẫn nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 21 Nghị định 81/2013/NĐ-CP:

Kiểm tra tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi của tỉnh; việc áp dụng các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; việc thực hiện chế độ thống kê về xử lý vi phạm hành chính; việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và cung cấp thông tin để tích hợp cơ sở dữ liệu quốc gia;

- Phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo

ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh trong trường hợp có kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh được quy định tại Điều 22 của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

- Chủ trì xây dựng, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp;

- Thống kê về xử lý vi phạm hành chính nhằm đánh giá tình hình, dự báo xu hướng vi phạm pháp luật hành chính, đề xuất giải pháp khắc phục, hoàn thiện chính sách, pháp luật, phục vụ công tác báo cáo thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điểm c khoản Điều 2 Thông tư liên tịch số 23/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

- Tổng hợp báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh để UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

c) Sở Tài chính:

- Phối hợp, hướng dẫn Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán ngân sách đảm bảo kinh phí phục vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính và tổ chức triển khai thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hàng năm để đầu tư, mua sắm trang thiết bị, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính;

d) Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh:

- Sở Thông tin và Truyền thông: chỉ đạo việc đưa tin, tuyên truyền, phổ biến về Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh;

Phối hợp Sở Tư pháp trong việc triển khai thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

- Báo Bà Rịa – Vũng Tàu, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh: dành thời lượng thích hợp, kịp thời đưa tin, tổ chức các chuyên mục giới thiệu, tuyên truyền các văn bản về luật xử lý vi phạm hành chính nhằm giúp các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức, ý thức trong việc thực thi pháp luật và chấp hành pháp luật.

đ) Công an tỉnh:

- Chỉ đạo việc thu thập tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan để hoàn thiện hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính;

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Công an tỉnh, Công an các huyện, thành phố phối hợp với Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Tòa án nhân dân huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn và các cơ quan có liên quan trong việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

e) Sở Lao động- Thương binh và Xã hội:

- Tổng hợp khó khăn vướng mắc về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ đó đề xuất hướng giải quyết hoặc báo cáo UBND tỉnh kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý;

- Tổng hợp báo cáo tình hình áp dụng các biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo nội dung quy định tại các điểm d, đ, g và h Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

- Thực hiện các nhiệm vụ công tác khác theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính đối với việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

g) Sở Y tế:

Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc chẩn đoán người nghiện ma túy; Hướng dẫn nghiệp vụ, tổ chức tập huấn và cấp chứng chỉ về điều trị cắt cơn nghiện ma túy theo hướng dẫn của Bộ Y tế cho người có thẩm quyền là bác sĩ, y sĩ thuộc trạm Y tế cấp xã, bệnh xá Quân dân y, phòng khám khu vực, bệnh viện cấp huyện trở lên, phòng y tế của cơ sở cai nghiện bắt buộc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong việc xác định người nghiện ma túy theo quy định.

h) Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, phát hiện các quy định về xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn, kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản hoặc UBND tỉnh nghiên cứu, xử lý theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 17 Luật XLVPHC, khoản 2 Điều 30 Nghị định 81/2013/NĐ-CP, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Thông tư số 23/2013/TTLT-BTP-BNV.

- Phổ biến pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ; tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 17 Luật XLVPHC, Điều 20 và khoản 4 Điều 30 Nghị định 81/2013/NĐ-CP.

- Kiểm tra, thanh tra, phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 17 Luật XLVPHC, Điều 21 và khoản 5 Điều 30 Nghị định 81/2013/NĐ-CP.

- Tham gia xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 17 Luật XLVPHC và Điều 23 Nghị định 81/2013/NĐ-CP.

- Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 24 và khoản 3 Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP.

- Xây dựng cơ sở vật chất, kiện toàn tổ chức, bố trí nguồn lực để triển khai thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa bàn theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 24/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội về việc thi hành Luật XLVPH và khoản 7 Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương;

- Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 17 Luật XLVPHC, Điều 25 và khoản 1 Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

i) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh: chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện triển khai việc áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng cùng cấp trong việc ban hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

k) Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh cung cấp thông tin, số liệu về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính.

l) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Chỉ đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận triển khai, tuyên truyền, phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành bằng các hình thức và biện pháp thích hợp để cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên hiểu rõ, thực hiện nghiêm chỉnh quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí phục vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính do ngân sách nhà nước đảm bảo và được sử dụng trong kinh phí chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc các Sở, ban, ngành; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thành phố kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Tịnh